



BÁO CÁO

Sơ kết thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo Đề án
Đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước
giai đoạn 2007 - 2010 (Đề án 30)

Kính gửi: Bộ Nội vụ.

Để triển khai tổng kết việc thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2010 (Quyết định số 136/2001/QĐ-TTg ngày 17 tháng 9 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ) và xây dựng chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, theo đề nghị của Bộ Nội vụ (Công văn số 463/BNV-CCHC ngày 12 tháng 2 năm 2010), Văn phòng Chính phủ Báo cáo sơ kết việc thực hiện Đề án Đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước giai đoạn 2007 - 2010 (Đề án 30) như sau:

PHẦN THỨ NHẤT ĐÁNH GIÁ VỀ ĐỀ ÁN 30

I. BỐI CẢNH VÀ MỤC TIÊU

Trước đòi hỏi của thực tế và để thúc đẩy thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm năm (2006 - 2010), nhất là trong bối cảnh Việt Nam trở thành thành viên Tổ chức thương mại thế giới (WTO) và để tiếp tục thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án đơn giản hoá thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 - 2010 (Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10 tháng 1 năm 2007) và phê duyệt kế hoạch thực hiện đề án này tại Quyết định số 07/QĐ-TTg ngày 04 tháng 01 năm 2008.

Đề án 30 được triển khai nhằm bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, đơn giản, công khai, minh bạch của thủ tục hành chính; tạo sự thuận lợi cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp trong tiếp cận và thực hiện thủ tục hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, từng bước nâng cao tính chuyên nghiệp của bộ máy hành chính và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; góp phần phòng chống tham nhũng, lãng phí; tạo điều kiện cho nhân dân giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính các cấp. Đề án 30 thể hiện quyết tâm chính trị của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc xây dựng một nền

hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, cũng như thực hiện các cam kết khi tham gia WTO. Có thể nói việc triển khai Đề án 30 là để tạo bước đột phá trong tiến trình cải cách thủ tục hành chính.

II. PHẠM VI VÀ CÁCH LÀM

Đề án được triển khai trên phạm vi toàn quốc, tại 4 cấp chính quyền (bao gồm 400 vụ, cục, đơn vị trực thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, 1.300 sở, ngành cấp tỉnh, khoảng 700 đơn vị cấp huyện, hơn 10.000 đơn vị cấp xã) với tất cả các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của người dân.

Rút kinh nghiệm từ thực tiễn tiến hành cải cách thủ tục hành chính những năm qua, để bảo đảm tính hiệu quả, theo chỉ đạo của Thủ tướng, việc triển khai Đề án được tiến hành đồng bộ từ trên xuống, theo tiêu chí chung, thống nhất, với quy trình kiểm soát chất lượng chặt chẽ và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin. Đồng thời, huy động sự tham gia tích cực của người dân và doanh nghiệp - những đối tượng chịu sự tác động của thủ tục hành chính tham gia vào quá trình thống kê, rà soát thủ tục hành chính. Sự tham gia của cá nhân, tổ chức được thực hiện thông qua hoạt động của Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính¹ và sự đóng góp trực tiếp từ phía người dân và doanh nghiệp cho các tổ công tác. Để triển khai, 88 Tổ công tác được thành lập, bao gồm Tổ công tác chuyên trách của Thủ tướng Chính phủ, do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ là Tổ trưởng và 87 Tổ công tác thực hiện đề án 30 của 24 bộ, ngành (bao gồm 21 bộ và 03 tổ chức là Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội) và 63 địa phương. Các cán bộ của các Tổ công tác làm việc chuyên trách, do Chánh văn phòng làm Tổ trưởng, đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Đề án được chia làm 3 giai đoạn: giai đoạn 1 thống kê thủ tục hành chính (từ tháng 8 năm 2008 đến tháng 9 năm 2009); giai đoạn 2 rà soát thủ tục hành chính (từ tháng 9 năm 2009 đến hết tháng 5 năm 2010); giai đoạn 3 thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong năm 2010. Việc thống kê, rà soát thủ tục hành chính được thực hiện theo đúng nguyên tắc cán bộ, công chức làm việc gì, phụ trách công việc nào thì có trách nhiệm thống kê, rà soát thủ tục đó để bảo đảm tính sát thực, đồng thời tạo điều kiện nâng cao trình độ và tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ công chức trong bộ máy hành chính các cấp.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Căn cứ vào kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, các yêu cầu và nhiệm vụ cụ thể, đề án đã được triển khai thực hiện đúng tiến độ và thu được những kết quả tích cực như sau:

¹ Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính là tổ chức tư vấn, hỗ trợ cho Tổ công tác chuyên trách cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án đơn giản hoá thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước. Thành viên của Hội đồng là sự kết hợp từ khu vực công và tư, bao gồm các nhà quản lý, các chuyên gia, nhà nghiên cứu, các Hiệp hội trong nước và nước ngoài.

1. Giai đoạn thống kê thủ tục hành chính

- Đã thực hiện thành công giai đoạn thống kê thủ tục hành chính, hoàn thành mục tiêu công khai minh bạch thủ tục hành chính để phục vụ nhân dân. Căn cứ kết quả thống kê, tháng 10 năm 2009, Thủ tướng Chính phủ công bố Bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính tại 4 cấp chính quyền và công khai trên mạng Internet (trên 5.700 thủ tục hành chính, trên 9.000 văn bản quy định và trên 100.000 biểu mẫu thống kê thủ tục hành chính). Như vậy, sau 64 năm giành chính quyền, lần đầu tiên Việt Nam đã thiết lập và công bố công khai được bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước liên quan đến người dân và doanh nghiệp tại địa chỉ www.thutuchanhchinh.vn

Kết quả này được dư luận quốc tế đánh giá cao, được nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài nước ghi nhận, coi đó là đóng góp quan trọng vào việc cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội và mở rộng hội nhập.

- Đã chuẩn hóa và thống nhất được bộ thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã ở mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Việc chuẩn hóa thu gọn từ hơn 10.000 bộ thủ tục cấp xã, 700 bộ thủ tục hành chính cấp huyện xuống còn 63 bộ thủ tục hành chính cấp xã và 63 bộ thủ tục hành chính cấp huyện tại 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để thống nhất thực hiện tại từng địa phương là kết quả có ý nghĩa về nhiều phương diện. Trước hết, tạo điều kiện để người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp nắm vững và kiểm soát được số lượng thủ tục hành chính hiện có đang áp dụng trên địa bàn; khắc phục tình trạng tùy tiện, thiếu thống nhất về nội dung và số lượng thủ tục giữa các xã, các huyện trong cùng một tỉnh. Mặt khác, đó cũng là điều kiện cần thiết để bảo đảm sự thông suốt trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi để người dân và doanh nghiệp tham gia giám sát quá trình thực thi công vụ của cán bộ, công chức, góp phần phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

- Thông qua việc triển khai Đề án, đã tổ chức nhiều lớp tập huấn và hướng dẫn nghiệp vụ cho hàng chục nghìn cán bộ, công chức các ngành, các cấp về nghiệp vụ thống kê, rà soát thủ tục hành chính; hướng dẫn trực tiếp hàng ngàn cán bộ chủ chốt của các đơn vị thuộc bộ, ngành, địa phương về cách thức thống kê và rà soát thủ tục hành chính. Việc làm trên đây không chỉ có tác dụng phục vụ trực tiếp cho giai đoạn thống kê, rà soát thủ tục hành chính mà còn có tác dụng thiết thực trong việc góp phần nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và cũng là bước chuẩn bị chủ động cho việc triển khai giai đoạn đơn giản hóa thủ tục hành chính tới đây.

2. Giai đoạn rà soát thủ tục hành chính

Để góp phần giảm thiểu tác động của khủng hoảng tài chính đến người dân và doanh nghiệp, Chính phủ đã thông qua phương án đơn giản hóa 258 thủ tục hành chính ưu tiên (Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2010), các phương án đơn giản hóa được xây dựng trên nguyên tắc: cắt giảm gánh nặng hành chính, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, đồng thời vẫn bảo

đảm mục tiêu quản lý nhà nước của các bộ, ngành. Theo Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ, toàn bộ 258 TTHC đã được đơn giản hóa, theo đó nhiều TTHC được bãi bỏ, thay thế, nhiều mẫu đơn, tờ khai được đơn giản hóa hoặc mẫu hóa thống nhất trong cả nước, nhiều yêu cầu, điều kiện đã bị loại bỏ vì không cần thiết, nhiều trình tự, cách thức giải quyết, hồ sơ phải nộp đã được đơn giản hóa theo hướng tối thiểu nhằm tạo thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp. Theo tính toán, các phương án đơn giản hóa 258 TTHC sẽ tiết kiệm được cho người dân và doanh nghiệp số tiền là khoảng 5.700 tỷ đồng/năm (tương đương 300 triệu đô la Mỹ/năm).

- Kết thúc giai đoạn 2 của Đề án 30, các bộ, ngành, địa phương đã hoàn thành việc tự rà soát theo đúng tiến độ và đạt chỉ tiêu được Thủ tướng giao. Theo báo cáo của bộ, ngành hiện nay có trên 5.500 TTHC được rà soát, có 453 TTHC được kiến nghị bãi bỏ, hủy bỏ, có 3.749 TTHC được kiến nghị sửa đổi, bổ sung theo hướng tạo thuận lợi hơn cho người dân và doanh nghiệp, có 288 TTHC được kiến nghị thay thế, đạt tỉ lệ đơn giản hóa 81%. Bên cạnh chỉ tiêu này, về cơ bản các bộ, ngành cũng đạt chỉ tiêu cắt giảm 30% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp đối với những thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của bộ, ngành, tương đương với gần 30.000 tỷ đồng/năm.

Như vậy, hàng loạt các văn bản từ Luật, Pháp lệnh cho đến Nghị định, quyết định của Thủ tướng, thông tư của Bộ trưởng, quyết định của Ủy ban nhân dân các cấp sẽ được xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ kịp thời để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong sinh hoạt và sản xuất kinh doanh, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính cho người dân để tái đầu tư phát triển, góp phần tích cực vào việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Vấn đề quan trọng đặt ra là mục tiêu cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính chỉ có thể trở thành hiện thực sau khi các văn bản Luật, Pháp lệnh có liên quan được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ. Theo thống kê, khi thực thi phương án đơn giản hóa 258 TTHC ưu tiên đòi hỏi phải sửa đổi ít nhất 14 Luật và 3 Pháp lệnh, 44 Nghị định, 8 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 67 Thông tư, 33 Quyết định của Bộ trưởng và một số văn bản hành chính khác.

- Với khẩu hiệu chung tay cải cách thủ tục hành chính, Tổ công tác chuyên trách đã cùng với trên 100 cán bộ biệt phái của các bộ, ngành, 50 luật sư và 50 chuyên gia đã hoàn thành việc rà soát, đánh giá độc lập các thủ tục đã được các bộ, ngành, địa phương rà soát, hoàn chỉnh phương án đơn giản hóa đối với trên 5.000 thủ tục hành chính và gửi về cho các bộ, ngành hoàn thiện, đồng thời đăng tải công khai các phương án này lên Trang tin điện tử của Tổ công tác chuyên trách tại địa chỉ www.thutuchanhchinh.vn và Cổng thông tin điện tử của Chính phủ để lấy ý kiến, người dân và doanh nghiệp, trước khi trình Chính phủ xem xét, quyết định trong quý III/2010.

- Tổ công tác chuyên trách đã nghiêm túc nghiên cứu và có văn bản nhận xét kết quả rà soát và kiến nghị đơn giản hóa của 24 bộ, ngành và 63 địa

phương, bảo đảm các kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương phải thực chất, cắt giảm được chi phí tuân thủ. Qua kiểm tra trong tổng số 87 đơn vị chỉ có 02 tỉnh phương án đơn giản hóa không đạt chỉ tiêu tối thiểu Thủ tướng giao đó là Thái Nguyên và Bình Phước.

- Thực hiện nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao, trên cơ sở phương án đơn giản hóa của các bộ, ngành, địa phương và ý kiến của Hội đồng tư vấn, các chuyên gia, luật sư, Tổ công tác chuyên trách đã xây dựng phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính độc lập gửi các bộ, ngành để nghiên cứu, hoàn thiện nâng cao chất lượng phương án đơn giản hóa theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng, đó là tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, cắt giảm tối đa chi phí tuân thủ thủ tục hành chính nhưng vẫn bảo đảm mục tiêu quản lý nhà nước. Xuất phát từ mục tiêu đó, trong tổng số 5.350 thủ tục hành chính được rà soát, Tổ công tác chuyên trách đã nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung 4.132 thủ tục, bãi bỏ 588 thủ tục, đồng thời kiến nghị thay thế 165 thủ tục, đạt tỷ lệ đơn giản hóa trung bình là 91%, cao hơn tỷ lệ trung bình mà bộ, ngành đã đề xuất là 81%.

3. Duy trì kết quả bền vững của đề án 30

Để làm cơ sở cho việc duy trì kết quả bền vững của đề án 30 sau khi kết thúc, trong khuôn khổ Đề án 30 Văn phòng Chính phủ đã nghiên cứu, xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định về kiểm soát thủ tục hành chính (Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010) và Nghị định về tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính (Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008). Hai Nghị định này tạo khuôn khổ pháp lý cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, bảo đảm kiểm soát chặt chẽ thủ tục hành chính ngay từ khâu dự thảo (theo 3 tiêu chí về sự cần thiết, tính hợp lý và tính hợp pháp) cho đến việc thực thi trên thực tế, cũng như lượng hóa được chi phí tuân thủ các thủ tục hành chính khi được ban hành; huy động sự tham gia giám sát của người dân trong việc thực hiện TTHC nhằm đảm bảo những TTHC được thực thi nghiêm túc trên thực tế. Đồng thời thiết lập cơ quan, đơn vị kiểm soát thủ tục hành chính ở cấp trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở tổ chức lại 88 Tổ công tác thực hiện đề án 30 tại các bộ, ngành, địa phương, bảo đảm gọn bộ máy nhưng kiểm soát chặt chẽ thủ tục hành chính ngay sau khi Nghị định này có hiệu lực thi hành.

IV. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

Bên cạnh kết quả tích cực đã đạt được thì việc triển khai thực hiện Đề án 30 cũng bộc lộ một số tồn tại và hạn chế, cụ thể là:

- Do chưa nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án nên vẫn có tình trạng lãnh đạo một số bộ, ngành và địa phương, người đứng đầu cơ quan, tổ chức chưa dành sự quan tâm thoả đáng, cần thiết để chỉ đạo triển khai, thậm chí có nơi còn xem nhẹ. Cá biệt trong giai đoạn đầu có nơi thực hiện không nghiêm ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng và hướng dẫn của Tổ công tác chuyên trách; thiếu sự chủ động, sáng tạo trong tổ chức công việc dẫn tới việc chỉ đạo, thực hiện chưa quyết liệt, mang tính đối phó.

- Chất lượng thống kê, rà soát chưa đồng đều, tiến độ còn chậm so thời gian quy định. Nguyên nhân chính là do chưa nghiên cứu, quán triệt và làm đúng hướng dẫn, thiếu kiểm tra đôn đốc thường xuyên; tâm lý nể nang, ngại va chạm trong tổ chức thực hiện.

- Do thời gian triển khai ngắn, khối lượng công việc nhiều, công việc lại mới mẻ, phức tạp nên phải vừa làm vừa điều chỉnh, rút kinh nghiệm; trong quá trình tổ chức thực hiện, một số khó khăn, vướng mắc phát sinh nhưng việc đề xuất giải pháp khắc phục có lúc còn chậm như về kinh phí, chế độ phụ cấp trách nhiệm, cũng như việc bố trí cán bộ chuyên trách làm việc tại Tổ công tác thực hiện đề án 30 của bộ, ngành, địa phương.

- Nguồn lực cả về con người cũng như tài chính chậm được bố trí kịp thời. Chưa có cơ chế, chính sách phù hợp để khuyến khích và thu hút cán bộ có chuyên môn cao tham gia Đề án cho tương xứng với tầm quan trọng của nhiệm vụ; ở một số bộ, ngành, địa phương, vẫn còn tình trạng cán bộ không muốn về làm việc tại Tổ công tác thực hiện đề án 30, một số được điều động về thì vẫn còn tâm lý thụ động, sợ va chạm. Trong khi đó chưa có sự động viên kịp thời đối với cán bộ làm việc nhiệt tình, có trách nhiệm và tâm huyết với đề án.

- Công tác truyền thông phục vụ cho đề án còn chậm; các khoản mục và mức chi cho công tác truyền thông chưa được cụ thể hóa dẫn tới hiệu quả sự tham gia trực tiếp của người dân và doanh nghiệp vào quá trình triển khai thống kê, rà soát chưa cao

- Việc cập nhật, công bố sửa đổi, bổ sung TTHC vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính của các bộ, ngành, địa phương còn chậm.

V. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Để có được những kết quả tích cực trên đây có nhiều nguyên nhân, cụ thể là:

Thứ nhất, Trên cơ sở quán triệt tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng, việc triển khai Đề án đã được cụ thể hoá thành kế hoạch chi tiết, xác định rõ lộ trình bước đi, gắn với phân công trách nhiệm rõ ràng trên nguyên tắc làm từ trên xuống; tiến hành động bộ ở tất cả các cấp, các ngành theo hướng dẫn chung, thống nhất của Tổ công tác chuyên trách. Nhờ vậy mà tránh được tình trạng tùy tiện, phân tán, nửa vời, dễ làm khó bỏ.

Thứ hai, Hình thành bộ phận chuyên trách từ Trung ương đến địa phương để tổ chức thực hiện Đề án, đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Thủ tướng, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và gắn với đơn vị có chức năng trực tiếp giúp việc cho thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước là bộ máy Văn phòng. Hiệu quả của mô hình này vừa bảo đảm tốt khâu kiểm soát đối với toàn bộ quá trình tổ chức triển khai, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, vừa có bước chuẩn bị tốt cho việc triển khai tiếp Đề án cũng như sẵn sàng cho việc đảm trách nội dung công việc sau khi Nghị định kiểm soát thủ tục hành chính chính thức có hiệu lực.

Thứ ba, Huy động được sự tham gia rộng rãi của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp (những đối tượng chính chịu sự tác động của thủ tục hành chính vào quá trình triển khai thực hiện). Thông qua Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính, các phản ánh và kiến nghị của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài nước, các ý kiến tham gia đề xuất của đại diện các hiệp hội, ngành nghề, các nhà khoa học, viện nghiên cứu... đã cung cấp nhiều thông tin, cứ liệu quan trọng phục vụ cho công tác thống kê, rà soát và qua đó, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch của thủ tục hành chính (tổng số có 366 thủ tục hành chính được Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính rà soát, kiến nghị). Có thể nói, hoạt động và những đóng góp có hiệu quả của Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính với nhiều cán bộ lãnh đạo, nhà nghiên cứu, khoa học, bao gồm cả các hiệp hội, ngành nghề, doanh nghiệp trong nước và nước ngoài thời gian qua là một nét mới trong việc đổi mới phương thức hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên tinh thần mở rộng xã hội hoá. Nhiều địa phương, bộ, ngành cũng đã chủ động, linh hoạt và vận dụng sáng tạo vấn đề này trong quá trình tổ chức thực hiện.

Thứ tư, Gắn nội dung cải cách TTHC với các lợi ích kinh tế đối với người dân và doanh nghiệp. Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành tiến hành tính toán chi phí tuân thủ TTHC đối với tất cả các TTHC thuộc phạm vi quản lý của các bộ, ngành, trên cơ sở đó tính toán được lợi ích đạt được của các phương án đơn giản hóa TTHC, đồng thời, Thủ tướng đã giao chỉ tiêu cắt giảm tối thiểu 30% chi phí tuân thủ TTHC đối với các TTHC thuộc phạm vi quản lý của từng bộ, ngành. Việc làm này đã bảo đảm các phương án đơn giản hóa TTHC đi vào thực chất, thực sự có lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Thứ năm, Tổ công tác chuyên trách cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ cũng rất chú trọng nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, lắng nghe học tập cải cách thủ tục hành chính ở một số nước đã đạt được kết quả tốt trong lĩnh vực này để vận dụng có chọn lọc vào hoàn cảnh thực tiễn của Việt Nam.

Đặc biệt, với sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, vai trò điều hành trực tiếp của các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan và Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tiếp đến là sự tận tâm, tận lực và tinh thần trách nhiệm của các Tổ công tác thực hiện Đề án 30 ở các bộ, ngành, địa phương cũng như vai trò tổ chức của Tổ công tác chuyên trách của Thủ tướng. Thực tế cho thấy, ở đâu người đứng đầu quan tâm chỉ đạo và Tổ trưởng Tổ công tác tâm huyết với công việc, nơi đó triển khai thuận lợi và đạt kết quả tích cực.

VI. KẾT LUẬN

Đề án 30 đã đi được 2/3 chặng đường, nhìn một cách tổng thể, Đề án 30 đã được chỉ đạo triển khai khẩn trương, nghiêm túc, đồng bộ, bảo đảm đúng tiến độ theo kế hoạch được phê duyệt và đạt được mục tiêu đề ra. Những kết quả tích cực bước đầu đã đạt được, trước hết là trong giai đoạn thống kê, rà soát thể hiện rõ bước chuyên cơ bản của khâu đột phá, đánh dấu bước tiến mới trong quá trình cải cách thủ tục hành chính, đưa nhiệm vụ cải cách hành chính đi vào chiều sâu.

Thông qua việc thống kê, rà soát TTHC nhận thức, kỹ năng và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức trong giải quyết TTHC, có thể nói đây là một đợt đào tạo, đào tạo lại toàn bộ cán bộ, công chức đang trực tiếp giải quyết TTHC của người dân và doanh nghiệp; góp phần hoàn thiện các kỹ năng giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; giúp cán bộ, công chức nghiên cứu một cách có hệ thống các quy định của pháp luật một cách bài bản, khoa học; nâng cao thêm kiến thức chuyên môn từ đó mạnh dạn đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thủ tục hành chính không hợp lý, không cần thiết hoặc không hợp pháp.

Theo tính toán, chỉ riêng việc đơn giản hóa 258 thủ tục ưu tiên đã giúp cắt giảm hơn 5.700 tỷ đồng/năm chi phí tuân thủ TTHC của cá nhân và tổ chức. Như vậy, nếu chúng ta hoàn thiện phương án đơn giản hóa theo hướng tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, cắt giảm tối đa chi phí tuân thủ nhưng vẫn bảo đảm mục tiêu quản lý nhà nước thì lợi ích tiềm năng của việc đơn giản hóa trên 5.000 thủ tục hành chính còn lại còn lớn hơn rất nhiều, lên tới hàng chục nghìn tỷ đồng mỗi năm. Kết quả này một lần nữa khẳng định quyết tâm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cải cách triệt để, xây dựng một môi trường đầu tư, môi trường kinh doanh thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Đặc biệt, với việc thống kê, rà soát và tiên tiến thực thi phương án đơn giản hóa trên 5.000 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của 21 bộ, ngành và 3 cơ quan (Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội, Bảo hiểm xã hội Việt Nam)², có thể nói hàng chục triệu người dân và hàng trăm nghìn doanh nghiệp đã và sẽ được thụ hưởng từ kết quả đơn giản hóa thủ tục hành chính theo Đề án 30.

VII. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐẾN HẾT NĂM 2010

- Tổ chức thực hiện Nghị định Kiểm soát thủ tục hành chính sau khi có hiệu lực thi hành để kiểm soát các thủ tục hành chính ngay từ khâu dự thảo cho tới khâu thực thi, nhằm duy trì tính bền vững của các kết quả đã đạt được sau khi đề án 30 kết thúc, hạn chế tối đa trong quá trình ban hành thể chế lại phát sinh nhiều thủ tục hành chính mới, tiếp tục gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân.

- Dự thảo các văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể là:

+ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính.

+ Thông tư liên tịch của Văn phòng Chính phủ và Bộ Nội vụ quy định về chức năng, nhiệm vụ, biên chế của đơn vị kiểm soát thủ tục hành chính thuộc

² Riêng Bảo hiểm xã hội Việt Nam có gần 10 triệu khách hàng tham gia Bảo hiểm xã hội và hơn 50 triệu khách hàng tham gia Bảo hiểm Y tế cùng với trên 250 nghìn đơn vị sử dụng lao động. Trong khi đó số khách hàng có dư nợ vay của Ngân hàng Chính sách xã hội là hơn 7 triệu.

Văn phòng bộ, cơ quan ngang bộ, Văn phòng Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

+ Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

- Dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý (mỗi bộ, ngành một Nghị quyết) gửi xin ý kiến các thành viên Chính phủ.

- Báo cáo và thực hiện giám sát của Quốc hội về việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực liên quan trực tiếp đến công dân và doanh nghiệp.

- Tổ chức thực thi phương án đơn giản hóa 258 thủ tục hành chính ưu tiên rà soát (Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2010) đảm bảo đúng tiến độ, triệt để phương án đã được Chính phủ thông qua.

- Trình Chính phủ thông qua và tổ chức thực thi phương án đơn giản hóa đối với trên 5.000 thủ tục hành chính còn lại trong năm 2010, bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu cắt giảm 30% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính đối với những thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của bộ, ngành.

- Tập hợp đề đề nghị Quốc hội đưa vào chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2011 dự án Luật sửa nhiều luật, dự án Pháp lệnh sửa nhiều pháp lệnh để thực thi các phương án đơn giản hóa những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội trong việc sửa đổi, bổ sung, loại bỏ những thủ tục hành chính này.

- Tiếp tục cập nhật các thủ tục hành chính còn thiếu, mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính bảo đảm công khai, minh bạch và chính xác của thủ tục hành chính.

- Tổ chức thực hiện nghiêm các thủ tục hành chính đã được công bố công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; và tổ chức tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2008.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về đề án 30 ở các cấp các ngành; huy động sự tham gia chung tay cải cách thủ tục hành chính của toàn xã hội; tiếp tục lấy ý kiến người dân và doanh nghiệp để hoàn thiện các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính được đăng tải trên trang tin điện tử của Tổ công tác chuyên trách của Thủ tướng, nhất là đối với những thủ tục hành chính mà dư luận xã hội kêu ca, phản nản về sự phiền hà, phức tạp, tốn kém.

PHẦN THỨ HAI
**ĐỀ XUẤT XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2011 - 2020**

I. MỤC TIÊU

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính cũng như kiểm soát thủ tục hành chính.

- Kịp thời phát hiện các quy định về thủ tục hành chính không còn phù hợp, gây cản trở cho hoạt động sản xuất kinh doanh; xây dựng, ban hành cơ chế phối hợp xử lý các thông tin phản ánh, kiến nghị về việc thực hiện TTHC (là đầu vào của cơ quan kiểm soát, là đầu ra và là đầu vào cho hoạt động thanh tra công vụ), giải quyết hiệu quả các phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức, khắc phục hiện tượng tâm lý ngại phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các hành vi những nhiễu, tiêu cực trong thực hiện TTHC, cũng như việc góp ý hoàn thiện các quy định về TTHC.

- Huy động sự tham gia tích cực, có hiệu quả của người dân và doanh nghiệp đối với các quy định về TTHC trên nguyên tắc bảo đảm tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, cắt giảm tối đa chi phí tuân thủ nhưng vẫn bảo đảm mục tiêu quản lý của nhà nước.

- Kiểm soát TTHC từ khâu dự thảo, đến khâu ban hành và thực hiện trên thực tế cuộc sống. Bảo đảm kiểm soát chặt chẽ các TTHC hiện hữu cũng như các TTHC sẽ được sửa đổi, bổ sung, ban hành mới. Chính phủ tăng cường xây dựng năng lực cho các cơ quan, đơn vị kiểm soát thủ tục hành chính, nhằm bảo đảm khả năng duy trì và phát huy các thành quả của đề án 30 trong tương lai.

- Tiếp tục duy trì công khai thủ tục hành chính đang được áp dụng tại 4 cấp chính quyền trên trang tin điện tử nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch, thống nhất và tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận thông tin để thực hiện thủ tục hành chính cũng như giám sát việc thực hiện của các cơ quan hành chính nhà nước. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các TTHC đã được công bố công khai tại 4 cấp chính quyền.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP

1. Cải cách thủ tục hành chính ngay trong quá trình xây dựng thể chế

- Xây dựng, ban hành và tổ chức thực thi các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính.

- Tổ chức thực hiện thắng lợi đề án 30 thông qua việc ban hành các nghị quyết của Chính phủ thông qua phương án đơn giản hóa TTHC của trên 5.000 TTHC. Tổ chức thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC ngay sau khi có nghị quyết của Chính phủ đối với những thủ tục thuộc thẩm quyền của Chính

phủ và dự thảo trình UBTVQH, Quốc hội thông qua văn bản để thực thi phương án đơn giản hóa các TTHC thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội, theo hướng 01 văn bản sửa nhiều văn bản.

2. Tăng cường hợp tác giữa Nhà nước với doanh nghiệp và người dân

- Tổ chức thực hiện Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân.

- Đánh giá mô hình Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính để kiện toàn và phát huy có hiệu quả sự đóng góp của khu vực tư nhân vào cải cách thể chế và tham gia nghiên cứu, khuyến nghị chuyên sâu vào một số lĩnh vực có tác động chiến lược, ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh, môi trường, an toàn của người tiêu dùng...

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt trong bộ máy nhà nước và trong cả hệ thống chính trị về mục đích, ý nghĩa, lợi ích, tầm quan trọng của công tác cải cách thủ tục hành chính; thu hút sự quan tâm tham gia của người dân và doanh nghiệp vào quá trình đơn giản hóa thủ tục hành chính cũng như giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương.

3. Mở rộng và tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính

- Từ năm 2011, bên cạnh công việc rà soát TTHC thường xuyên, tổ chức thực hiện rà soát TTHC theo các chuyên đề gắn với mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội trong từng giai đoạn; bảo đảm không ngừng cắt giảm chi phí xã hội thực hiện TTHC, giảm gánh nặng cho cá nhân và tổ chức.

- Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương rà soát TTHC đối với các TTHC được thực hiện trong nội bộ cơ quan hành chính nhà nước, giữa các cơ quan hành chính nhà nước.

4. Công khai, minh bạch các quy định về thủ tục hành chính

- Duy trì và liên tục cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính đang được áp dụng tại 4 cấp chính quyền trên trang tin điện tử nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch, thống nhất và tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận thông tin để thực hiện thủ tục hành chính cũng như giám sát việc thực hiện của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO. Trên cơ sở kết quả đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến.

- Định kỳ cập nhật Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các Bộ, ngành, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để công khai phục vụ người dân,

doanh nghiệp biết, giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính của cơ quan hành chính; tập hợp, xây dựng các bộ thủ tục hành chính theo từng nhóm vấn đề (về đầu tư dự án, về cấp giấy chứng nhận đầu tư...) để tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu tiếp cận một nhóm vấn đề.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính tại các cấp, các ngành, bảo đảm thực hiện nghiêm các thủ tục hành chính đã được công bố công khai và tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm soát thủ tục hành chính

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính (Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ), về kiểm soát thủ tục hành chính (Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ), cụ thể là:

+ Xây dựng hệ thống thông tin, tiếp nhận, lưu trữ và xử lý trực tuyến các phản ánh và kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính đang được thực hiện tại bốn cấp chính quyền; công bố công khai kết quả xử lý trên mạng Internet;

+ Xây dựng hệ thống thông tin phục vụ việc đánh giá tác động và rà soát các quy định về thủ tục hành chính giữa cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính với các bộ, ngành, địa phương;

+ Phối hợp với các bộ, ngành nghiên cứu, xây dựng một số dịch vụ công trực tuyến qua mạng Internet trên nền tảng là Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC phục vụ cho cá nhân, tổ chức;

+ Nâng cấp, hoàn thiện trang Thông tin điện tử về hoạt động, kiểm soát TTHC;

+ Xây dựng và tự động hóa quy trình nghiệp vụ bằng CNTT của cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính;

+ Ứng dụng chữ ký điện tử trong quy trình xử lý công việc và điều hành tác nghiệp của cơ quan kiểm soát TTHC với các Bộ ngành, địa phương.

6. Thi đua, khen thưởng và kỷ luật

Xây dựng chế độ phụ cấp, chế độ thi đua, khen thưởng trong công tác cải cách thủ tục hành chính nhằm khích lệ, động viên cán bộ, công chức; đồng thời có quy định chế tài, xử lý kỷ luật cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực.

III. KIẾN NGHỊ

Để thực thi các phương án đơn giản hóa những TTHC đã được Chính phủ thông qua, Văn phòng Chính phủ đề nghị Chính phủ tiếp tục tập trung chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tập trung nguồn lực thực thi nghiêm túc, đúng thời hạn phương án đơn giản hóa các TTHC này để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân và doanh nghiệp./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- TTgCP, các Phó TTgCP (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- VPCP: BTCN, các PCN, các vụ, cục, đơn vị trực thuộc;
- Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính;
- TCTCT: các Tổ phó;
- Lưu: VT, CCTTHC (5). Tuần. *132*

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Nguyễn Xuân Phúc

www.LuatVietnam.vn